

**TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC QUÂN KHU 3**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 11/2022/HS-ST
Ngày 09/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 3

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 1// Vũ Tuấn Dũng

Các Hội thẩm quân nhân:

- 2// Hà Thái Học;

- 4/ Nguyễn Văn Anh.

Thư ký phiên tòa: 2/ Hoàng Thị Thu Phương, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 3.

Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 31 tham gia phiên tòa: 3// Nguyễn Đức Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 09/12/2022, tại Phòng xử án, Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 3 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/TL-HS ngày 27/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 28/11/2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn M, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/02/1969; nơi sinh: xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn A1, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 06/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T1 và bà Trần Thị T2 (*đều đã chết*); họ và tên vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1969, có 03 con lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/5/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng đã được xóa án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 04/7/2022 đến nay, có mặt.

***Bị hại: Vũ Văn L1**, sinh ngày 05/02/1980; nơi sinh: Xã T3, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: E836, Bộ chỉ huy quân sự thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Bộ đội; cấp bậc, chức vụ, đơn vị: 3/ (QNCN), nhân viên, Ban H, E836, Bộ chỉ huy quân sự thành phố Hải Phòng. Anh L1 tử vong ngày 04/5/2022.

***Đại diện của bị hại Vũ Văn L1:** Chị Vũ Thị C, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn 2, xã T3, huyện T, thành phố Hải Phòng. Chị C là vợ anh L1, có mặt.

**Bị đơn dân sự:* Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng H1. Địa chỉ: Xóm Phố Mới, xã D, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Đào Văn D1, sinh ngày 11/12/1979; nơi cư trú: Xã T4, huyện T, thành phố Hải Phòng; chức vụ: Quản lý đội xe, Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng H1, có mặt.

**Người làm chứng:* Nguyễn Văn L2, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn M có giấy phép lái xe theo quy định, ký hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ lái xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) H1. Ngày 04/5/2022, M điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 15C-277.65 của công ty đi trên Đường 359 theo hướng từ Cầu B đi Phà R. Khoảng 09 giờ 15 phút, xe do M điều khiển đi đến điểm giao nhau giữa đường tỉnh lộ (TL) 359 và Đường 25/10 thuộc địa phận Tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng; lúc này, đèn tín hiệu giao thông vẫn đang màu xanh; M quan sát phía trước cùng làn đường có xe ô tô 16 chỗ đang xi nhan rẽ trái, quan sát gương chiếu hậu không thấy có xe đi đến nên M bấm còi và đánh lái xe ô tô sang bên phải để tiếp tục đi thẳng. Do không quan sát gương cầu lồi nên M không thấy xe mô tô BKS 15G1-298.34 do anh Vũ Văn L1 điều khiển đi phía trước; vì vậy phần đầu xe ô tô 15C-277.65 đã đâm vào ốp nhựa đèn chiếu hậu xe mô tô của anh L1 làm người và xe mô tô bị ngã đổ ra đường; anh L1 bị bánh trước và bánh sau bên phải xe ô tô chèn qua đầu, người tử vong tại chỗ; xe mô tô bị hư hỏng. Sau khi gây tai nạn, M đã đến Công an huyện T, thành phố Hải Phòng trình báo. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 585.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 04/5/2022, tôi điều khiển xe ô tô BKS 15C-277.65 của Công ty H1 trên TL 359 theo hướng Cầu B đi M1 với tốc độ khoảng 30 km/giờ đến 40 km/giờ. Khi xe ô tô đi đến gần đèn giao thông tại UBND huyện T; do phía trước cùng làn đường có một xe ô tô 16 chỗ đang phát tín hiệu rẽ trái; lúc này đèn tín hiệu vẫn đang màu xanh nên tôi quan sát rồi đánh lái sang bên phải để tránh và đi thẳng; nhưng do không quan sát gương cầu phía trước nên xe ô tô đã va chạm vào đuôi xe mô tô BKS 15G1-298.34 do anh Vũ Văn L1 điều khiển đi phía trước; xe mô tô và anh L1 bị đổ ngã văng trên đường. Sau va chạm, xe ô tô di chuyển về phía trước khoảng hơn 10 mét thì dừng lại. Tôi mở cửa xuống xe quay lại quan sát tình hình thì phát hiện anh L1 đã tử vong, xe mô tô bị hư hỏng nên đi đến Công an huyện T trình báo. Sau khi xảy ra tai nạn tôi đã đến gia đình anh L1 động viên và viếng anh L1 số tiền 35.000.000 đồng; sau này, tôi đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình anh L1 với số tiền là 585.000.000 đồng, bao gồm cả số tiền viếng nêu trên.

Lời khai của người làm chứng Nguyễn Văn L2 có nội dung: Ngày 04/5/2022 tôi làm việc tại cửa hàng xe máy Honda Hồng Phát tại Tổ dân phố 15/10 thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng thì nghe tiếng va chạm tai nạn giữa các xe trên đường. Tôi nhìn ra cửa thì thấy có một xe ô tô tải đi hướng Cầu B về N dừng sát về bên phải lề đường; thấy vậy tôi đi ra cửa quán thì thấy cách đuôi xe ô tô khoảng hơn 10 mét về hướng Cầu B có 01 người nam giới nằm bất tỉnh trên phần đường bên phải theo hướng đi ngã tư N. Người này bị vỡ nát phần đầu; xe mô tô của người này nằm đổ nghiêng trên đường. Sau khi tai nạn xảy ra, tôi chỉ thấy có một người đàn ông mở cửa xuống xe từ phía bên lái của xe ô tô tải, người này đi xem xét xung quanh một chút rồi rời khỏi hiện trường. Thấy nạn nhân đã chết nên tôi vào lấy chiếu đắp cho người này rồi một lúc sau cơ quan công an đến giải quyết.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 10 giờ ngày 04/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, thành phố Hải Phòng có nội dung: Hiện trường vụ tai nạn trên TL 359 thuộc Tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng. Đoạn đường xảy ra vụ việc được trải nhựa thẳng, phẳng; lòng đường rộng 18 m; tim đường được kẻ sơn vạch đứt đoạn phân chia hai chiều xe chạy, mỗi chiều rộng 09 m. Hướng khám nghiệm hiện trường là hướng Cầu B đi Phà R. Mốc xác định là chân cột chỉ dẫn “*Hướng đi Phà R 10 km...*” được đặt tại vỉa hè bên phải theo hướng khám nghiệm. Tại hiện trường để lại vết cày xước đứt đoạn dài 31,5 m; điểm đầu của vết cày xước cách mốc xác định 11,5 m và cách lề đường phải theo hướng khám nghiệm 05 m. Điểm cuối vết cày xước nằm dưới tay phanh bên phải của xe mô tô BKS 15G1-298.34 và cách lề phải đường 3,1 m. Cách đầu vết cày xước này 6,6 m là vết máu và tổ chức não loang trên mặt đường có kích thước (93x90)cm; điểm cuối vết máu và tổ chức não là đầu của tử thi nam giới nằm úp trên đường đầu hướng Cầu B, chân hướng Phà R; đầu của tử thi cách lề phải đường 4,6 m; bàn chân trái tử thi cách lề phải đường 04 m... Xe ô tô tải BKS 15C-277.65 đỗ trên mặt đường đầu xe hướng về Phà R, đuôi xe hướng Cầu B; trục bánh xe phía sau bên phụ cách điểm cuối vết phanh là 11,2 m và cách lề phải đường theo hướng khám nghiệm là 2,9 m. Trục bánh xe trước bên phải cách lề phải đường 3,3 m và chèn lên phần đầu của xe mô tô BKS 15G1-298.34; xe mô tô này đổ nghiêng bên phải trên mặt đường; đầu xe hướng Cầu B, đuôi xe hướng Phà R. Trục bánh trước của xe ô tô BKS 15C-277.65 tương ứng với trục bánh trước của xe mô tô 15G1-298.34 và cách lề phải đường 2,4 m...

Biên bản khám nghiệm xe ô tô BKS 15C-277.65 lập hồi 15 giờ ngày 05/5/2022 của Công an huyện T, thành phố Hải Phòng thể hiện: Trên thanh cản ba đờ sóc phía trước có vết mài, trượt xước nhựa kích thước (06x06) cm. Điểm cao nhất cách mặt đất 85 cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 82 cm; bên trên có dính tạp chất màu trắng dạng bã sơn; tâm vết cách cạnh rìa bên phụ là 63 cm. Phía dưới cản trước (dưới cản ba đờ sóc) đầu xe ô tô có vết mài trượt xước kim loại kích thước (10x3) cm cách cạnh rìa bên phụ 80 cm; điểm cao nhất và điểm thấp nhất vết trượt xước cách mặt đất lần lượt là 64 cm và 61 cm. Mặt ngoài bên phải lớp xe phía trước bên phụ có vết mài sạch bụi kích thước (23x8) cm; bên trên có dính dịch chất

màu nâu đỏ nghi máu; điểm đầu vết mài sạch bụi tương ứng với chữ R của dòng chữ 12.00R20 trên mặt lốp. Tại mặt lốp của hai bánh xe hàng lốp thứ hai bên phụ có vết dịch chất màu nâu đỏ loang lổ kích thước (40x20) cm nằm tại vị trí giữa hai bánh của hàng bánh xe. Tại mặt lốp xe của hàng lốp thứ ba từ trên xuống bên phụ có dính dịch chất màu nâu đỏ và dịch mô kích thước (45x48) cm. Hệ thống còi xe, phanh xe hộp số hoạt động bình thường...

Biên bản khám nghiệm xe mô tô BKS 15G1-298.34 do Công an huyện T, thành phố Hải Phòng lập hồi 16 giờ 20 ngày 05/5/2022 thể hiện: Xe mô tô BKS 15G1-298.34 màu đỏ, nhãn hiệu HONDA AIR BLADE; các dấu vết để lại: Toàn bộ ốp nhựa đầu xe vỡ rời khỏi xe để lộ bên trong; hai gương chiếu hậu bật rời khỏi xe. Cần tay lái bên trái di lệch biến dạng từ dưới lên trên, từ trái sang phải; nắp hộp dầu đầu xe bị bung bật khỏi xe. Đầu núm tay lái bên phải có vết mài trượt xước kích thước (1,5x01) cm, tâm vết mài trượt xước cách mặt đất 103 cm. Đầu núm tay phanh bên phải có vết mài trượt xước kim loại kích thước (1,5x01) cm. Yếm nhựa bên phải có vết mài trượt xước nhựa trên diện (40x30) cm không rõ chiều hướng; bên trên có dính tạp chất lạ dạng bột đá. Phần dưới ốp bàn đạp chân bên phải phía trước có vết mài trượt xước nhựa kích thước (28x02) cm; ốp nhựa đèn pha phía trước bên trái có vết mài trượt xước và nứt vỡ nhựa trên diện (18x15) cm; bên trên có dính tạp chất màu đen dạng cao su. Phần dưới ốp bàn đạp chân bên trái có vết mài trượt xước nhựa kích thước (07x07) cm. Mặt ốp nhựa đèn chiếu hậu phía sau có vết mài trượt xước nhựa kích thước (02x1,5) cm nằm giữa ốp nhựa đèn chiếu hậu hai bên... Không xác định được hệ thống phanh do hư hỏng.

Kết luận giám định tử thi số 120 KL-KTHS(PY) ngày 17/5/2022 của Phòng KTHS, Công an thành phố Hải Phòng thể hiện Vũ Văn L1 tử vong vì sốc do đa chấn thương.

Kết luận số 142/KL-GĐKTHS(P11) ngày 24/6/2022 của Phòng GĐKTHS, Bộ Quốc phòng thể hiện: Vị trí mặt ngoài ốp nhựa chắn đà trước của xe ô tô BKS 15C-277.65 đã va chạm với vị trí chính giữa của mặt trên và mặt sau ốp nhựa đèn chiếu hậu của xe mô tô BKS 15G1-298.34.

Tại Công văn Số 1525/PC-06(Đ7) ngày 11/5/2022 của Phòng Q, Công an thành phố Hải Phòng xác định dấu vân tay ngón trỏ phải và trái của nạn nhân trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 04/5/2022 tại TL 359 thuộc địa phận Tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng là của công dân Vũ Văn L1, sinh ngày 05/02/1980, hộ khẩu thường trú tại: T3, T, Hải Phòng; số CCCD: 031080007765 do Cục Q, Bộ Công an cấp ngày 23/12/2021.

Lời khai của đại diện của bị hại và đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự đã được xác minh, làm rõ tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSKV31 ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát quân sự khu vực 31 (VKSKV31) đã truy tố bị cáo Bùi Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Trong phần luận tội, Kiểm sát viên phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nguyên nhân và hậu quả của vụ án; khẳng định lỗi gây ra vụ tai nạn thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe theo khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ (GTĐB); điểm a khoản 2 Điều 11 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ nên đã xâm phạm đến tính mạng của anh Vũ Văn L1. Bị cáo đã từng bị Tòa án kết án phạt tù, tuy đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích nên là người có nhân thân không tốt. Tuy nhiên, ngay sau khi gây tai nạn làm bị hại Vũ Văn L1 bị thiệt mạng đã đến cơ quan công an trình báo và sau đó tích cực động viên, thăm hỏi và cùng bị đơn dân sự thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình anh L1 với tổng số tiền là 585.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo từ 21 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 42 tháng đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận quá trình giải quyết vụ án, bị cáo, bị đơn dân sự và đại diện của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại với tổng số tiền 585.000.000 đồng; đại diện của bị hại đã nhận đủ số tiền trên theo Biên bản ngày 08/5/2022.

Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án cơ quan có thẩm quyền đã trả lại xe ô tô BKS 15C-277.65 và xe mô tô BKS 15G1-298.34 cùng các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí, Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với nội dung lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện của bị hại và đại diện bị đơn dân sự cũng nhất trí với lời luận tội của KSV không có ý kiến tranh luận và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Tòa giảm nhẹ hình phạt để có thể lao động khắc phục hậu quả vụ tai nạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[01] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, thành phố Hải Phòng; Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 1 QK3; VKSKV31; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS.

[02] Lời khai của bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự, đại diện của bị hại; người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa hoàn toàn khách quan, phù hợp với nhau. Nội dung lời luận tội, đề nghị của Kiểm sát viên cơ bản là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, Kiểm sát viên xác định bị cáo vi phạm quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe là chưa chính xác; vì muốn tránh xe 16 chỗ đi phía trước đang phát tín hiệu chuyển hướng rẽ trái nên bị cáo đánh lái sang bên phải để vượt và đã gây ra tai nạn nên hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về vượt xe.

Từ các căn cứ nêu trên, HĐXX có đủ cơ sở khẳng định: Bùi Văn M có giấy phép lái xe theo quy định. Ngày 04/5/2022, M điều khiển xe ô tô BKS 15C-277.65 của Công ty H1 đi trên TL 359 theo hướng Cầu B đi Phà R; khi đến ngã ba giao nhau giữa TL 359 và Đường 25/10 thuộc khu vực Tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng, tín hiệu đèn giao thông theo chiều đi của xe ô tô là màu xanh; do không chú ý quan sát, không chấp hành quy định về vượt xe nên đã để phần đầu bên phải của xe ô tô BKS 15C-277.65 đâm vào ôp nhựa đèn chiếu hậu xe mô tô BKS 15G1-298.34 do anh Vũ Văn L1 điều khiển đi phía trước làm người và xe mô tô bị ngã đổ ra đường; anh L1 bị bánh trước và bánh sau xe ô tô chèn qua đầu, người tử vong tại chỗ; xe mô tô bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về vượt xe tại điểm a khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ (GTĐB), xâm phạm tính mạng của anh Vũ Văn L1 nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS.

[03] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo và bị đơn dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã đến Công an huyện T, thành phố Hải Phòng trình báo; vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Ngoài ra, đại diện của bị hại, bị đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Ngày 30/5/2009, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng đã được xóa án tích nên có nhân thân không tốt.

[04] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác. Lỗi để xảy ra vụ án hoàn toàn thuộc về bị cáo nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật do hậu quả của mình gây ra. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo. HĐXX thấy rằng cần áp dụng hình phạt tương xứng nhưng không cần cách ly xã hội vẫn có đủ điều kiện để bị cáo giáo dục, cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Áp dụng khoản 1 Điều 38; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn Điều 65 của BLHS về án treo và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018; bị cáo phải chịu thời gian thử thách bằng hai lần mức hình phạt tù nhưng không được dưới 01 năm và không được quá 05 năm.

Giao bị cáo cho UBND xã nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[05] Về bồi thường thiệt hại: Sau khi xảy ra vụ án bị cáo, bị đơn dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại tổng số tiền 585.000.000 đồng. Đại diện của bị hại đã nhận đủ số tiền trên theo Biên bản hòa giải và Biên bản nhận tiền ngày 08/5/2022. Xét thấy, việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được ghi nhận.

[06] Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án cơ quan có thẩm quyền đã trả lại xe ô tô BKS 15C-277.65 và xe mô tô BKS 15G1-298.34 cùng các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[07] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260 của BLTTHS,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn M 21 (hai mươi

một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 (bốn mươi hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/12/2022).

Giao bị cáo Bùi Văn M cho UBND xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về bồi thường thiệt hại

Ghi nhận bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 585.000.000 triệu đồng. Đại diện của bị hại đã nhận đủ số tiền trên theo Biên bản nhận tiền ngày 08/5/2022.

3. Về án phí

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, bị cáo Bùi Văn M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 09/12/2022) bị cáo, đại diện của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 3./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01)
- Đại diện của bị hại;(01)
- VKSQSKV31(01)
- VKSQS QK3;(01)
- Cơ quan điều tra hình sự Khu vực 1 QK3; (01)
- Phòng Thi hành án Quân khu 3;(01)
- Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; (01)
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện T, thành phố Hải Phòng; (01)
- Tòa án quân sự Trung ương;(02)
- Lưu hồ sơ vụ án;(01);
- Tiêu hồ sơ.(01)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1// Vũ Tuấn Dũng